

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ**

Số: **687** /UBND-BTCD

V/v xử lý kiến nghị của ông
Trần Tiến Lưu

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đông Hà, ngày **04** tháng **04** năm 2023

Kính gửi: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh – Chi nhánh thành phố

Xét đơn kiến nghị ghi ngày 30/3/2023 của ông Trần Tiến Lưu, trú tại Khu phố 2, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà về việc cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (có đơn kiến nghị kèm theo); sau khi xem xét, UBND thành phố có ý kiến như sau:

Chuyển đơn đến Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh – Chi nhánh thành phố kiểm tra, giải quyết và trả lời kiến nghị công dân, thông tin kết quả về UBND thành phố Đông Hà./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, PVP, CVVP;
- Thanh tra TP;
- Phòng TN&MT TP;
- Ông Trần Tiến Lưu;
- Lưu: VT, BTCD. *Chốt*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Dũng

BAN TIẾP CÔNG DÂN TP ĐÔNG HÀ	
Số: 61	
Ngày: 31/3/2023	
Chuyên:	
Lưu hồ sơ số:	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN KIẾN NGHỊ

Điều chỉnh, đính chính lỗi ghi sai tại Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất

- Kính gửi:**
- UBND thành phố Đông Hà
 - Sở Tài Nguyên & Môi Trường tỉnh Quảng Trị
 - Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh TP Đông Hà
 - Phòng Tài nguyên & Môi Trường TP. Đông Hà

Tôi tên là: **Trần Tiến Lưu**

Nghề nghiệp: Hưu trí

Hiện ở tại: 238 Lê Duẩn, Khu phố 2, Đông Lễ, Tp. Đông Hà, Quảng Trị

Tôi viết đơn này kính trình Quý cơ quan một việc như sau:

- Năm 1989, 1990 tôi và vợ sống cùng bố mẹ anh em tôi tại khu phố 1, phường 1, Đông Hà. Có hộ khẩu thường trú tại đây.

Lúc này tôi là cán bộ Công ty XSKT Tỉnh.

- Ngày 30/9/1990, UBND Tỉnh có Quyết định số 1187/QĐ-UB về việc giao đất xây dựng nhà ở cho cá nhân tôi và vợ là:

Ông: Trần Tiến Lưu

Có vợ là: Lê Thị Hiền

Ở địa điểm: Quốc lộ 1A thuộc xã Triệu Lễ, do Phó Chủ tịch UBND tỉnh Ngô Tứ Linh ký.

- Tháng 4/1991, sau khi xây nhà xong, tôi và vợ chuyển về ở tại địa chỉ trên: 238 Lê Duẩn, Khu phố 2, Đông Lễ, Tp. Đông Hà, Quảng Trị cho đến nay.

Lúc này hộ khẩu của vợ chồng tôi vẫn còn ở địa chỉ của bố mẹ tôi tại Phường 1, Đông Hà.

- Năm 2001, tôi làm đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất.

- Ngày 06/5/2002, UBND thị xã Đông Hà có Quyết định số 618/QĐ-UB cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tôi nhưng lại ghi sai tại Điều 1: là cấp cho **hộ ông Trần Tiến Lưu và bà Lê Thị Hiền.**

- Tháng 4/1991, tôi và vợ đã chuyển về ở, sống, sinh hoạt tại Khu phố 2, Đông Lễ, nhưng đến ngày 21/9/2007, tôi mới đi tách hộ khẩu từ bố mẹ tôi tại Phường 1, Đông Hà về phường Đông Lễ, Đông Hà.

- Ngày 27/9/1991, vợ chồng tôi sinh con trai đầu lòng là Trần Tiến Hiền Lược.

Kính thưa Quý cơ quan:

Năm 1990, tôi là cán bộ của tỉnh nên được UBND Tỉnh cấp giao đất cho cá nhân vợ chồng tôi xây dựng nhà ở, thuộc diện đất cá nhân, không phải đất hộ.

Vì vậy, kính đề nghị Quý cơ quan xem xét, điều chỉnh lại Giấy chứng nhận QSD đất ghi là: **Cấp cho ông Trần Tiến Lưu và bà Lê Thị Hiền** để đúng sát với thực tế, hiện trạng sử dụng.

Trân trọng cảm ơn!

Đông Lễ, ngày 30 tháng 3 năm 2023

Kính đơn



Trần Tiến Lưu

ĐT: 0983.561.338

Phần trình bày bổ sung:

“Ngày 10/11/2022, tôi có làm đơn gửi bộ phận tiếp nhận và xử lý một cửa thành phố Đông Hà.

Ngày 18/11/2022, chi nhánh VPĐKĐĐ TP.Đông Hà trả lời tại thông báo số 618/TB-VPĐK - CNDH là: Không có cơ sở để xử lý.

Kính thưa Quý cơ quan!

Mảnh đất của vợ chồng tôi có Quyết định Số 1187/QĐUB ngày 30/9/1990 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc giao đất xây dựng nhà ở cho vợ chồng tôi.

- Tháng 4/1991, vợ chồng tôi (*lúc này chưa có con*) chuyển về ở tại mảnh đất này cho đến nay (không có biến động sở hữu).

Điều này rất dễ xác minh, điều tra tại khu phố 2 Đông Lễ chúng tôi.

Đây là 2 căn cứ quan trọng thể hiện sự thật khách quan, không thay đổi được, để xử lý vụ việc nêu trên cho vợ chồng tôi.

Là một người dân, tôi kính mong Quý cơ quan, Quý Hội đồng xem xét tận tâm, thấu đáo, giải quyết nhanh chóng cho vợ chồng chúng tôi”

Số 618 /TB-VPĐK.CNDH

Đông Hà, ngày 18 tháng 11 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc xử lý hồ sơ đính chính Giấy chứng nhận đã cấp

Kính gửi: - Bộ phận một cửa - Văn phòng HĐND&UBND thành phố Đông Hà;
- ông Trần Tiến Lưu và bà Lê Thị Hiền, địa chỉ tại khu phố 2, phường
Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Ngày 15/11/2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh thành phố Đông Hà nhận được hồ sơ đính chính Giấy chứng nhận đã cấp tại thửa đất số 426, tờ bản đồ số 24, địa chỉ thửa đất tại phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị của ông Trần Tiến Lưu và bà Lê Thị Hiền do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TP Đông Hà, tỉnh Quảng Trị chuyển đến.

Qua nghiên cứu hồ sơ và đối chiếu các văn bản liên quan. Nay Chi nhánh trả lại hồ sơ cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TP Đông Hà, tỉnh Quảng Trị với lý do:

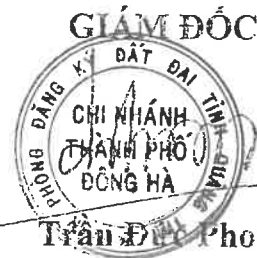
Theo hồ sơ lưu trữ cấp GCN lần đầu của hộ ông Trần Tiến Lưu và bà Lê Thị Hiền, việc gia đình đề nghị đính chính sai sót từ hộ gia đình sang cá nhân ông Trần Tiến Lưu và bà Lê Thị Hiền Chi nhánh không có cơ sở để xử lý.

Do đó hồ sơ không đủ điều kiện đính chính Giấy chứng nhận đã cấp. Đề nghị Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố Đông Hà hướng dẫn công dân thực hiện thủ tục đăng ký biến động theo quy định.

Lưu ý: (Thông báo này cá nhân, tổ chức nộp lại sau khi đã bổ sung đầy đủ và được lưu vào hồ sơ lưu tại cơ quan, đơn vị)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ.



**ĐƠN XIN ĐÍNH CHÍNH GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT.**

Kính gửi: UBND thành phố Đông Hà.

Tôi tên là : Trần Tiên Lưu

Số CMND: 1908.75HH.8

Địa chỉ : 238. Lê Duẩn - Kp 2 - Đông Lễ - Tp. Đông Hà

Tôi xin trình bày lý do sau:

Năm 1990, tôi nhận tặng cho, chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông/bà UBND Tỉnh Quảng Trị..... và nhận giấy CNQSD đất tại một thửa UBND thành phố Đông Hà thửa đất số 426, tờ bản đồ 24, diện tích 207,0 m², số phát hành U.962.331..., cấp ngày 06.5.2002 do quá trình cấp giấy cơ quan cấp giấy đã in thông tin cá nhân vợ chồng tôi.

Nên tôi viết đơn này đề nghị đính chính ?
Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Hà Ông Bà thành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Ông Bà....” cho phù hợp thông tin cá nhân sử dụng đất của vợ chồng tôi.

Kính các cơ quan có thẩm quyền đính chính sai sót và xác nhận cho tôi cho tôi. Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Người làm đơn

Trần Tiên Lưu

Trần Tiên Lưu

Số: 618 /QĐ-UB

SAO LỤC TỪ VĂN PHÒNG

Đông Hà, ngày 6 tháng 5 năm 2002

ỦY BAN QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG TRỊ - CN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
Ngày 22 tháng 9 năm 2022

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

V/v cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÀ



- Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi) ngày 21/6/1994;
- Căn cứ Luật Đất đai ngày 14/7/1993, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai ngày 02/12/1998 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai ngày 29/06/2001;
- Căn cứ các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;
- Xét hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ ông Trần Tiến Lưu và bà Lê Thị Hiền;
- Theo đề nghị của Phòng Quản Lý Đô thị-Địa chính thị xã Đông Hà tại tờ trình số: 659 /TT-ĐC ngày 29 tháng 4/ năm 2002;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: U 962331 cho hộ ông Trần Tiến Lưu và bà Lê Thị Hiền với diện tích 207,0 m² đất để sử dụng vào mục đích đất ở đô thị.

Hộ ông Trần Tiến Lưu và bà Lê Thị Hiền phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng Luật pháp hiện hành.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND thị xã Đông Hà, Trưởng phòng Quản lý Đô thị - Địa chính, Chi Cục trưởng Chi Cục thuế, Thủ trưởng các Ban, Ngành liên quan, Chủ tịch UBND phường Đông Lễ, hộ ông Trần Tiến Lưu và bà Lê Thị Hiền chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận

- Như điều 2
- Lưu VT

TM/UBND THỊ XÃ ĐÔNG HÀ
CHỦ TỊCH

Lê Quang Bình

Số 482/QĐ-UB

Đông Hà, ngày 26 tháng 7 năm 1976

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH QUẢNG TRỊ VỀ VIỆC GIAO ĐẤT XÂY DỰNG NHÀ Ở CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ luật đất đai đã được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 12 năm 1975.

— Căn cứ Nghị định 47CP ngày 15 tháng 3 năm 1972 của Hội đồng Chính phủ về việc lựa chọn địa điểm công trình và quản lý đất xây dựng.

— Căn cứ vào quy hoạch cụ thể xây dựng khu dân cư thị xã Đông Hà, xét đề nghị của đảng chi Giám đốc Sở xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Giao đất cho ông, bà Trần Tiến Lưu tuổi
Có vợ hoặc chồng 13 thị Kiển tuổi
Hiện cư trú tạm thời tại Đông Hà
Được giao đất để dựng xây dựng nhà ở gia đình
Tại lô đất mang ký hiệu
Ở địa điểm Quốc lộ 1A
Thuộc, phường, xã Triệu 13 thị trấn Đông Hà
Hồ sơ gồm: Mặt bằng và bản vẽ thiết kế ngôi nhà được duyệt.

GIỚI HẠN DIỆN TÍCH ĐẤT ĐƯỢC SỬ DỤNG

Đến giới tường nhà ông Trần Tiến Lưu
Đông giới quốc lộ 1A Tây giới số 12
Tổng diện tích đất được sử dụng 210 mét vuông, chiều dài 30 m, chiều rộng 07 m, không chế kích thước ngôi nhà chính Đôi m, rộng m
Hướng nhà: Mặt nhà chính thẳng hướng Đông chỉ giới KĐ cách mép đường do quy định 10,5 m. Giới tìm đường

Cấp công trình và kết cấu ngôi nhà
Công trình phụ xi, tắm, chôn nước, công trình xây dựng hợp vệ sinh, không gây ô nhiễm.
Thời gian sử dụng đất 10 năm năm nếu sau 6 tháng kể từ ngày ký quyết định mà không xây dựng hoặc trong quá trình thi công không chấp hành đúng quy tắc quản lý xây dựng đô thị, sẽ bị phạt tiền, tháo dỡ công trình, hoặc thu hồi lại quyết định giao đất đã cấp.

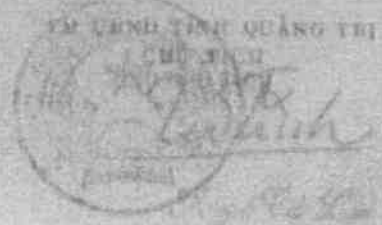
Điều 2: Sở xây dựng, UBND thị xã Đông Hà chỉ đạo cấp dưới của mình (mặt và công trình xây dựng) chủ trì giải quyết đền bù tài sản, hoa màu giải tỏa mặt bằng, bàn giao cho chủ hộ.

Trong quá trình xây dựng công trình, Sở xây dựng, công an tỉnh, UBND các cấp có liên quan chuyên trách kiểm tra hướng dẫn đúng quy hoạch, đúng quy định Nhà nước.

Điều 3: Các đồng chí chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở xây dựng, chủ tịch UBND thị xã Đông Hà chủ tịch UBND phường xã Triệu 13
Trần Tiến Lưu Thủ trưởng các ngành liên quan và ông, bà
chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

NƠI NHẬN

- Như điều 3
- Lưu VP UBND tỉnh



GIẤY GIAO MẶT BẰNG XÂY DỰNG NHÀ Ở

Kiểm theo Quyết định số 112 QĐ/UB của UBND tỉnh Quảng Trị
Ngày 22 tháng 5 năm 1992 về việc giao đất xây dựng nhà ở

Giao đất cho ông, bà Trần Hiệp Hữu

Có vợ hoặc chồng Le Thị Hiền

Thuộc cơ quan, đơn vị Công ty Xổ số kiến thiết

Diện tích đất được giao 210 m² diện tích

đất xây dựng 120 m²

Chiều dài 50 m rộng 07 m

Tọa vị trí: 10, 0 85 khu vực quận

Nhà xây 2 tầng, mái lợp

Mặt nhà cách trục đường 18,5 m

Màu nhà phải được Sở xây dựng xét duyệt mới

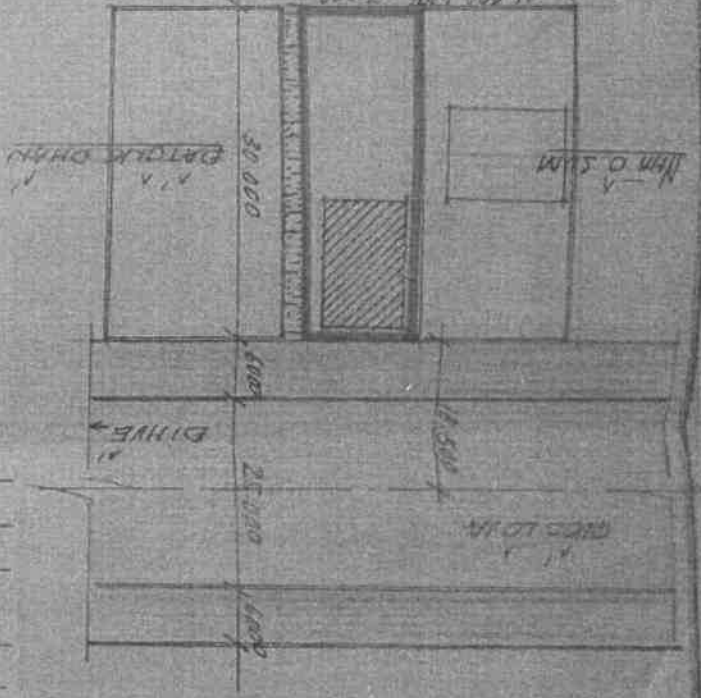
được xây dựng

Mặt bằng không chế chỉ giới xây dựng

Bắc Nam

Dong khach co ch tim tay

dieng 162 m²



11 000 m²
11 000 m² X 1 000
Duyệt
Giám đốc Sở Xây dựng
Ngày ra ngày 25 tháng 5 năm 1992

RTS: NGUYỄN XUYEN
(Signature)

Sở Xây dựng
PHÒNG QUY HOẠCH BỐ TRÍ - NÔNG THÔN

Trưởng phòng
Chức trí gụy hoạch
Lập thủ tục

RTS: HOANG MINH NHUAN
RTS: TAI THI THAO

BIÊN BẢN

**XÁC ĐỊNH RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT
(THEO HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG)**

Hôm nay, ngày 07 tháng 6 năm 2001, UBND Phường Đông Lẽ, liên hành khảo sát xác nhận ranh giới thửa đất tại thực địa của ông (bà) : *Đinh Tiên Dũng* *Trần Hữu Thành* và bà (ông) : *Lê Thị Lê Duẩn*.

đang sử dụng tại Số nhà: *426* đường phố: *Lê Duẩn* Khu phố 2 - Phường Đông Lẽ - Thị xã Đông Hà - Tỉnh Quảng Trị Thuộc thửa số: *426* ; Diện tích: *215* m²; Tờ bản đồ địa chính số: *34* Loại đất: Thổ cư (T)

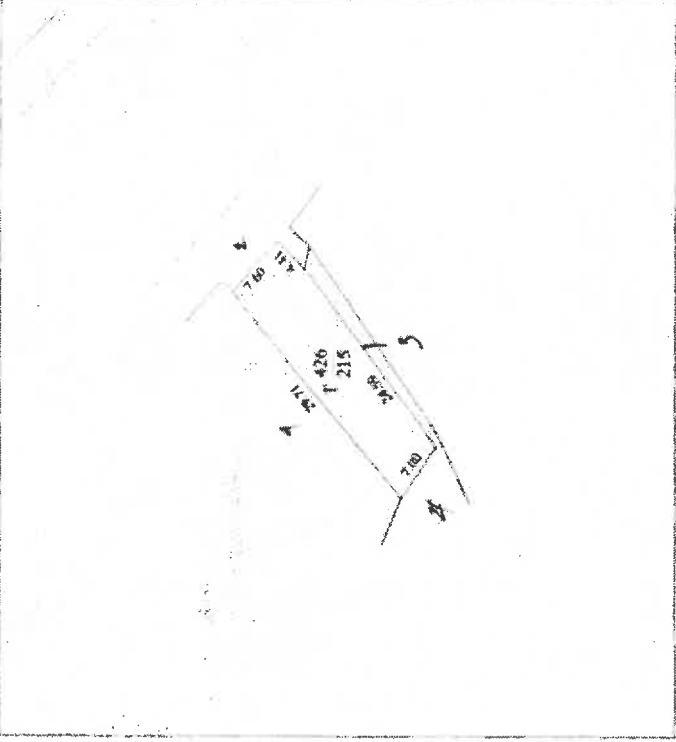
THÀNH PHẦN GỒM

- 1: Ông: Nguyễn Khắc Phước Chức vụ: Cán bộ Địa chính Phường
- 2: Ông: Lê Tiên Dũng Chức vụ: Khu phố trưởng
- 3: Ông: Trần Hữu Thành Chức vụ: Cán bộ đo đạc

4: Các chủ hộ sử dụng đất liên kế (theo danh sách sau đây):

STT	CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT LIÊN KẾ	KÝ XÁC NHẬN
1	<i>Đinh Tiên Dũng</i>	<i>Dũng</i>
2	<i>Đông Lê Duẩn</i>	<i>Đinh Thị Dũng</i>
3	<i>Lê Thị Lê Duẩn</i>	<i>Nguyễn Khắc Phước</i>
4	<i>nt.</i>	<i>Trần Hữu Thành</i>

SƠ ĐỒ THỬA ĐẤT



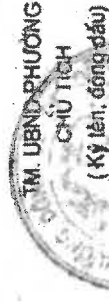
Nguồn gốc thửa đất: *Ước tính*

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Khắc Phước

Trần Hữu Thành

CÁN BỘ ĐỊA CHÍNH PHƯƠNG
(Ký, ghi rõ họ tên)



CÁN BỘ ĐO ĐẠC
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Khắc Phước

Trần Hữu Thành

ĐƠN XIN ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
(Dùng cho việc kê khai đăng ký đất ở tại đô thị)

Kính gửi: - UBND TỈNH QUẢNG TRỊ

1. Chủ nhà đất:

a) Họ và tên chủ hộ (cá nhân) Trần Tiên Lưu Sinh năm 1965
CMND số: 1908.7511 cấp ngày 23 tháng 2 năm 1998 Nơi cấp Công An Tỉnh Quảng Trị
Hộ khẩu thường trú: Khu phố 7 - Đông Lễ Số số hộ khẩu:

b) Tên vợ (hoặc chồng) Lê Thị Hoàn Sinh năm 1967
CMND số 19.1.193792 cấp ngày 03 tháng 7 năm 1987 Nơi cấp Công An Tỉnh Quảng Trị

2. Đại diện cơ quan (tổ chức)

Thành lập theo quyết định số: Nơi đặt trụ sở:

3. Xin đăng ký quyền sử dụng đất:

a) Về thửa đất:

Tờ bản đồ số 24 thửa đất số 426 diện tích 200 M²
Hình thức sử dụng Đất ở Riêng 210 M², chung M²
Nguồn gốc sử dụng của thửa đất

b) Xin đăng ký diện tích đất ở 210 M², đất vườn (hoặc đất khuôn viên) M²

4. Kèm theo đơn này có các giấy tờ sau:

1) Giấy phép số 11197 của UBND tỉnh 2019/1990.
2) Giấy giới thiệu đăng xây dựng nhà ở, số 1188 của A. X. Dũng

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đây là đúng thực tế, nếu sai tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Sẽ chấp hành đúng pháp luật đất đai, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất với Nhà nước.

Ngày 11 tháng 10 năm 2001

Người khai ký và ghi rõ họ tên
(Nếu tổ chức thì Thủ trưởng ký, đóng dấu)

Trần Tiên Lưu
Trần Tiên Lưu.



(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ THẨM TRA

Ngày.....tháng.....năm.....

(Ký, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC SỞ ĐỊA CHÍNH QUẢNG TRỊ

Ngày.....tháng.....năm.....

Y KIẾN CỦA SỞ ĐỊA CHÍNH

CHỦ TỊCH (Ký tên đóng dấu)

T/M UBND HUYỆN, THỊ XÃ

Ngày.....tháng.....năm.....

và xin đất ở mới)

(Đổi với trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất không có giấy tờ hợp lệ

Y KIẾN CỦA UBND HUYỆN, THỊ XÃ

Nguyễn Văn Hùng

CHỦ TỊCH (Ký tên, đóng dấu)

T/M UBND PHƯỜNG, THỊ TRẤN

Ngày.....tháng.....& năm.....2022

Đã ở ở, địa, có giấy tờ hợp lệ, ký, đóng dấu, và xin đất ở mới

Y KIẾN UBND PHƯỜNG, THỊ TRẤN

Số 1187/QĐ UB

Đông Hà, ngày 30 tháng 9 năm 1990

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH QUẢNG TRỊ VỀ VIỆC GIAO ĐẤT XÂY DỰNG NHÀ Ở

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ luật đất đai đã được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 12 năm 1987.

— Căn cứ Nghị định 47CP ngày 15 tháng 3 năm 1972 của Hội đồng Chính phủ về việc lựa chọn địa điểm công trloh và quản lý đất xây dựng.

— Căn cứ vào quy hoạch cụ thể xây dựng khu dân cư thị xã Đông Hà.
Xét đề nghị của đồng chí Giám đốc Sở xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Giao đất cho ông, bà Trần tiên Lưu tuổi
Có vợ hoặc chồng Lê thị Hiền tuổi
Hiện cư trú tạm thời tại Đông Hà
Được giao đất sử dụng xây dựng nhà ở gia đình 2 tầng
Tại lô đất mang ký hiệu
Ở địa điểm Quốc lộ 1A
Thuộc, phường, xã Triệu 1 thị trấn Đông Hà
Hồ sơ gồm: Mặt bằng và bản vẽ thiết kế ngôi nhà được duyệt.

GIỚI HẠN DIỆN TÍCH ĐẤT ĐƯỢC SỬ DỤNG

Bic Cách tường nhà ông Sun Tinet Nara Giáp đất nhà ông Phan
Đông Giáp quốc lộ 1A Tây Giáp đất hồ
Tổng diện tích đất được sử dụng 210 mét vuông, chiều dài 30 m, chiều rộng
..... 07 m, không chế kích thước ngôi nhà chính: Dài m, rộng m
Hướng nhà: Mặt nhà chính thẳng hướng Đông chỉ giới XD cách mép đường đỏ
quy định 13,5 m. Cách tìm đường

Cấp công trình và kết cấu ngôi nhà
Công trình phụ xí, tắm, chôn nuôi, cống rãnh xây dựng hợp vệ sinh, không gây ô nhiễm.
Thời gian sử dụng đất lâu dài năm nếu sau 6 tháng kể từ ngày ký quyết định mà
không xây dựng hoặc trong quá trình thi công không chấp hành đúng quy tắc quản lý xây dựng
đô thị, sẽ bị phạt tiền, tháo dỡ công trình, hoặc thu hồi lại quyết định giao đất đã cấp.

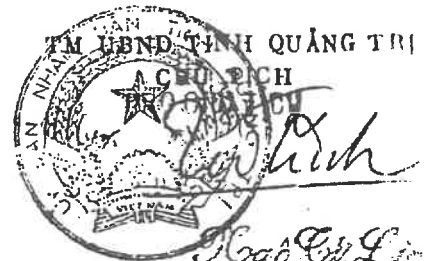
Điều II: Sở xây dựng, UBND thị xã Đông Hà chỉ đạo cấp dưới của mình (nơi có công trình
xây dựng) chủ trì giải quyết đền bù tài sản, hoa màu giải tỏa mặt bằng, bàn giao cho chủ hộ.

Trong quá trình xây dựng công trình, Sở xây dựng, công an tỉnh, UBND các cấp cử cán bộ
chuyên trách kiểm tra hướng dẫn đúng quy hoạch, đúng quy định Nhà nước.

Điều III: Các đồng chí chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở xây dựng, chủ tịch
UBND thị xã Đông Hà chủ tịch UBND phường xã Triệu 1
Trần tiên Lưu Thủ trưởng các ngành liên quan và ông, bà
..... chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

NƠI NHẬN

- Như điều 3
- Lưu: VP UBND tỉnh



Ngô Chí Linh

QT 25 4000 - NM

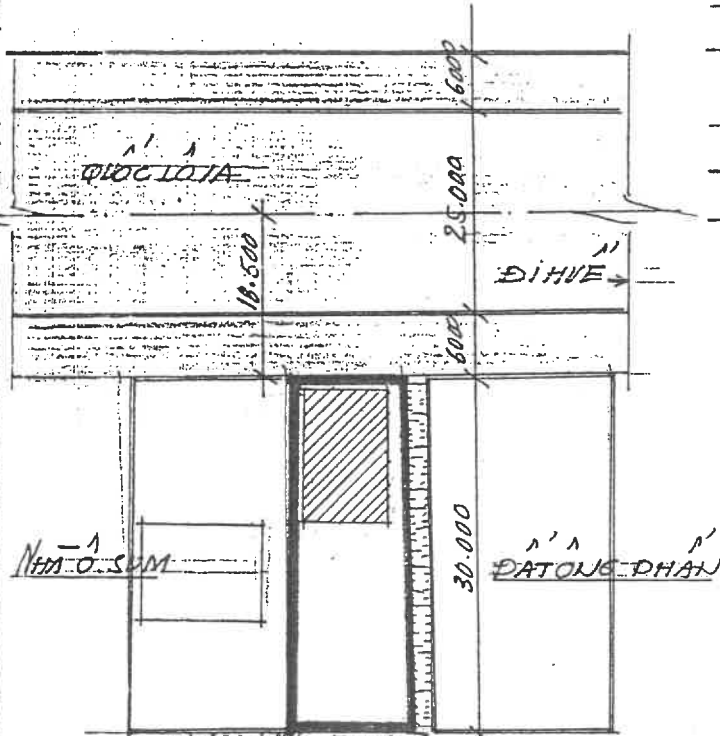
GIẤY GIAO MẶT BẰNG XÂY DỰNG NHÀ Ở

Kèm theo Quyết định số 1187 QĐ/UB của UBND tỉnh Quảng Trị

Ngày 30 tháng 9 năm 1992 về việc giao đất xây dựng nhà ở

MẶT BẰNG LÔ ĐẤT ĐƯỢC GIAO:

- Giao đất cho ông, bà Trần Tiến Lưu
- Có vợ hoặc chồng Lê Thị Hiền
- Thuộc cơ quan, đơn vị Công ty xã sá Kiến Hòa
- Diện tích đất được giao 210 m² diện tích đất xây dựng 100 m²
- Chiều dài 30 m rộng 07 m
- Tại vị trí: lô, ô số khu vực quá lộ 1A
- Nhà xây 2 tầng, mái Bằng
- Mặt nhà cách tim đường 10,5 mét
- Mẫu nhà phải được Sở xây dựng xét duyệt mới được xây dựng.
- Mặt bằng không chế chỉ giới xây dựng.
- Bắc Nam
- Đông Mặt nhà cách tim Tây đường 10,5 mét



Đông Hà ngày 29 / 9 / 1992
Giám đốc Sở Xây dựng
DUYỆT



KTS: NGUYỄN XUYẾN

SỞ XÂY DỰNG PHÒNG QUY HOẠCH ĐÔ THỊ — NÔNG THÔN

Trưởng phòng	Chủ trì quy hoạch	LẬP THỦ TỤC
KTS: HOÀNG MINH NHẬN		Kỹ sư: TRẦN THỊ THẢO

PHIẾU GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC

Cán bộ thực hiện: Phạm Thái Thăng

Bộ phận: Kỹ thuật địa chính.

Loại hồ sơ: Trích lục bản đồ địa chính.

Nội dung:

Ông Trần Tiến Lưu và bà Lê Thị Hiền đã được UBND thị xã Đông Hà (nay là thành phố Đông Hà) cấp giấy chứng nhận số U 962331 tại tờ bản đồ 24, thửa số 426, diện tích 207.0 m² địa chỉ thửa đất: Phường Đông Lễ - thành phố Đông Hà - tỉnh Quảng Trị.

Ngày 08/11/2022 ông Trần Tiến Lưu có Phiếu yêu cầu cung cấp dữ liệu đất đai (trích lục bản đồ địa chính). Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ thành phố Đông Hà đã lập Trích lục bản đồ địa chính đối với thửa đất nêu trên (có Trích lục bản đồ địa chính kèm theo). Qua đó, thửa đất nêu trên của ông Trần Tiến Lưu và bà Lê Thị Hiền đã được Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên môi trường Quảng Trị (Đường Đặng Thi, Đông Lương, Đông Hà, Quảng Trị) đo đạc, lập mới hồ sơ địa chính theo dự án “Đo vẽ lại bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và cấp GCNQSD đất thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị” có số thửa là 152, tờ bản đồ 32, diện tích 260.0 m². Thông tin của thửa đất (theo nội dung bản Trích lục bản đồ địa chính kèm theo) của thửa đất đã có sự thay đổi so với giấy chứng nhận đã cấp.

Trường hợp chủ sử dụng đất đồng ý và sử dụng kết quả Trích lục bản đồ địa chính phục vụ công tác cấp GCNQSD đất hoặc chuyển quyền sử dụng đất, đề nghị liên hệ đơn vị đo đạc để được cung cấp đầy đủ hồ sơ đo đạc (Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất; Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất).

Trường hợp không đồng ý với kết quả Trích lục bản đồ địa chính, đề nghị chủ sử dụng đất liên hệ với đơn vị đo đạc để được kiểm tra và xử lý theo quy định.

Vậy, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ thành phố Đông Hà thông tin để biết./.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022



Phạm Thái Thăng

1. Lãnh đạo Chi nhánh:

.....
.....

Ngày 11 tháng 11 năm 2022



Nguyễn Trung Sơn

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Số thứ tự thửa đất: 152 (426 cũ) ; Tờ bản đồ địa chính số: 32 (24 cũ)

Địa chỉ thửa đất: Khu phố 2 - Phường Đông Lễ - Thành phố Đông Hà - Tỉnh Quảng Trị

2. Diện tích: 260.0 m²

3. Mục đích sử dụng đất: 260.0 m² đất ODT

4. Tên người sử dụng đất: Trần Tiến Lưu và Lê Thị Hiền

Địa chỉ thường trú: Khu phố 2 - Phường Đông Lễ - Thành phố Đông Hà - Tỉnh Quảng Trị

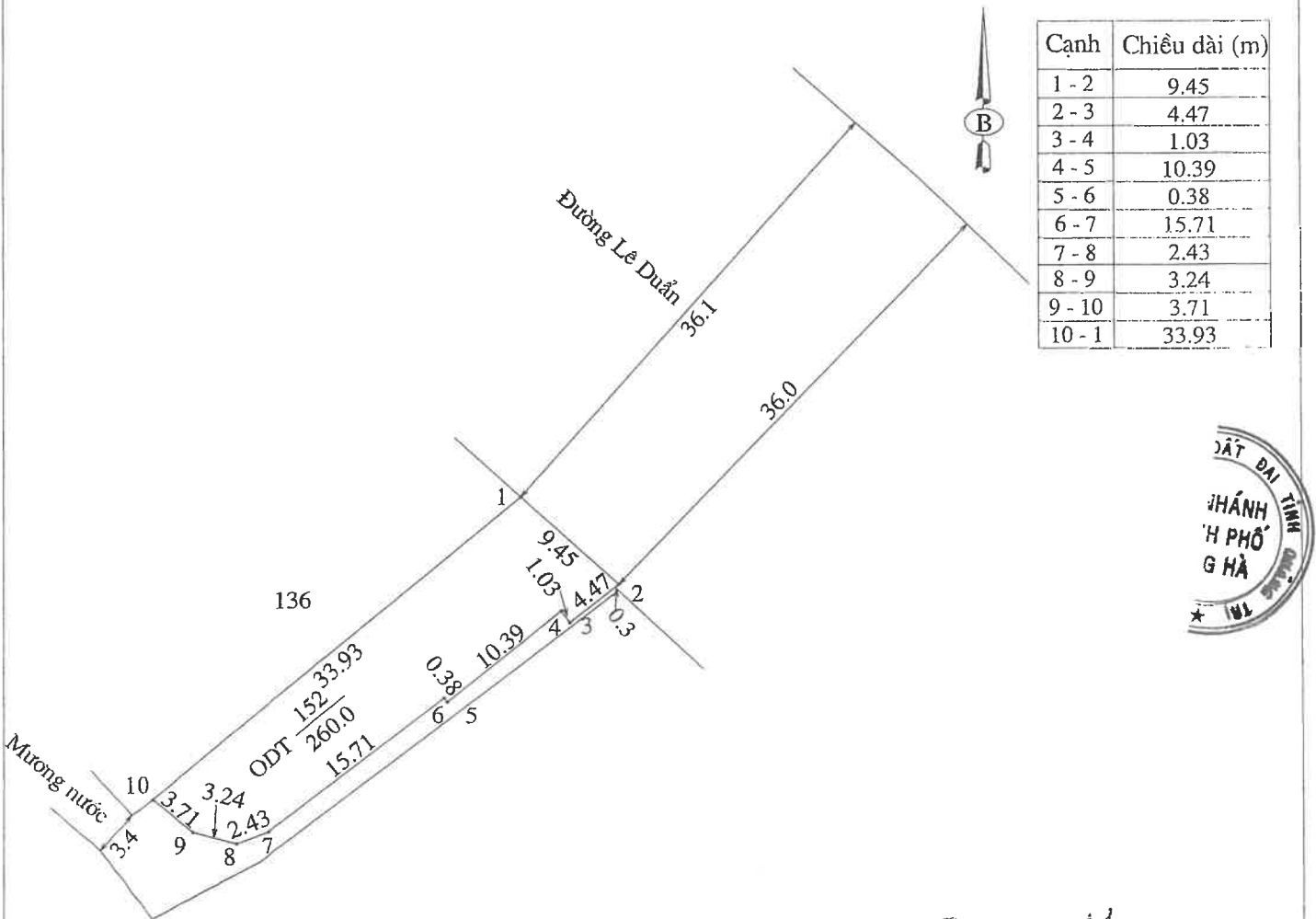
5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất

Tỷ lệ: 1/500

6.2. Chiều dài cạnh thửa



Đông Hà, ngày 8 tháng 11 năm 2022
NGƯỜI TRÍCH LỤC

Phạm Thái Thăng

NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Ngày tháng năm	Số và nội dung quyết định	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
.....

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý :

- 1- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo các điều 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 Luật Đất đai 1993.
- 2- Khi có thay đổi về hình thức, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 3- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số 9623/11

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HẠ

CHỨNG NHẬN

Họ: **Trần Tiến Lưu và Lê Thị Hiện**

Được quyền sử dụng: (207,0) m² đất.

Tại: Khu phố 2 - Phường Đông Lễ

Thị xã Đông Hà
Tỉnh Quảng Trị

Theo bảng liệt kê dưới đây:

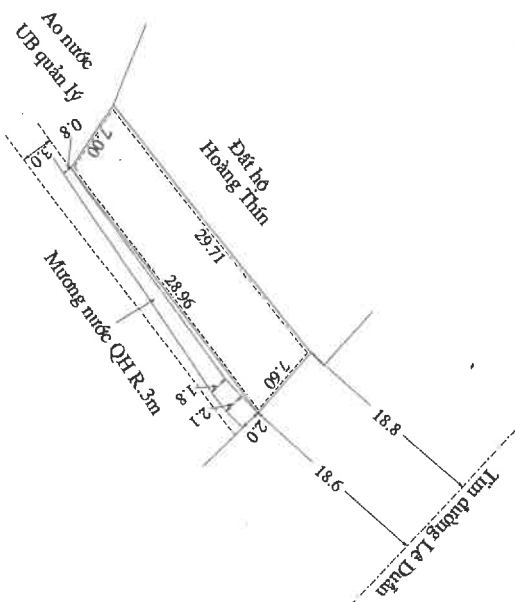
Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng Đất ở	Thời hạn sử dụng Lâu dài	Phần ghi thêm
24	426	207,0			

Vào số cấp giấy chứng nhận
Quyền sử dụng đất
Số... 00028... OSDĐ/51X/GĐ-UB



Le Quang Binh

BẢN ĐỒ THỬA ĐẤT
Tỷ lệ: 1/500

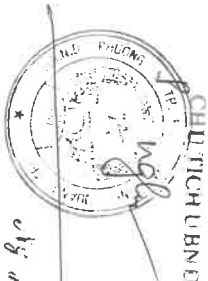


Chú dẫn:

- Ranh giới hiện trạng thửa đất
- Ranh giới thửa đất giao
- - - - - Đường quy hoạch

CHỨNG THỰC Ý SAO BẢN CHỈN

Số: **949**
Quyển số: **03**
Phường 5, ngày: **6/17**



Chị Nguyễn Thị

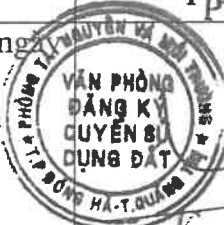





TRANG BỔ SUNG GIẤY CNQSD ĐẤT

Thửa đất số: 426 Tờ bản đồ số: 24

Số phát hành giấy CNQSD đất: **U 962331**

Số vào sổ cấp giấy: 00028 QSDĐ/ 618/ QĐ-UB Ngày 6/05/2002.

VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận QSD đất

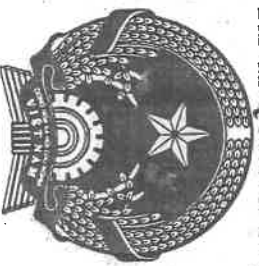
Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.
23/1/2014	Đã xóa đăng ký thế chấp ngày 23/1/2014 theo hồ sơ số 018913	  Nguyễn Thị Hòa PHÓ GIÁM ĐỐC
23/01/2014	Thế chấp bằng quyền sử dụng đất Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Trị theo hồ sơ số 018913.	  Nguyễn Thị Hòa PHÓ GIÁM ĐỐC
8/11/2022	Đã xóa đăng ký thế chấp ngày 23/01/2014 theo hồ sơ số 008527-1.	  Nguyễn Trung Sơn PHÓ GIÁM ĐỐC



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH QUẢNG TRỊ



SỔ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH

Số:

Họ và tên chủ hộ: **TRẦN TIẾN LUU**
Số nhà, ngõ hẻm:
Đường phố, xóm, ấp: **KHU PHỐ 2**
Phường, xã, thị trấn: **ĐÔNG LÊ**
Quận, huyện, thị xã: **ĐÔNG HÀ**
Quyển số: Số hộ sơ hộ khẩu: **1754**
Trang:

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý

1. Số hộ khẩu do Bộ Nội vụ ban hành. Không cơ quan, đơn vị nào được tùy tiện sửa đổi mẫu.
2. Khi có sự thay đổi về nhân hộ khẩu trong hộ thì chủ hộ hoặc người trong hộ phải đến cơ quan đăng ký hộ khẩu làm thủ tục theo quy định. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu không ai được tự ý điều chỉnh số.
3. Nghiệm cầm làm giả, tẩy xóa, sửa chữa, cho mượn, mua bán, thế chấp..., số hộ khẩu.
4. Khi mất, hỏng số hộ khẩu, chủ hộ hoặc người trong hộ phải báo ngay cho Công an phường, xã, thị trấn nơi thường trú.
5. Chủ hộ hoặc người trong hộ có trách nhiệm xuất trình số hộ khẩu gia đình khi cần bộ có thẩm quyền kiểm tra.

CHỦ HỘ

Họ và tên: TRẦN TIẾN LIU

Bí danh (tên thường gọi):

Ngày sinh: 1965 Nam, nữ

Nơi sinh: Đông Hà Quảng Trị

Nguyên quán: Viễn Quang Vĩnh Định Quảng Trị

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Kinh

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc:

Giấy CMND số: 190 815 448

Ngày cấp: 10/5/09 Nơi cấp: CA QK

Chuyên đến ngày: 21 9 2007

Nơi thường trú trước khi chuyên đến:

Khu 15 Hộ 42/12

Cán bộ đăng ký Ngày tháng năm

(Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

Chuyên đi ngày:

Nơi chuyên đến:

Cán bộ đăng ký Ngày tháng năm

(Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Vợ

Họ và tên: LÊ THỊ HIỂN

Bí danh (tên thường gọi):

Ngày sinh: 10/11/1967 Nam, nữ

Nơi sinh: Tiểu huyện Tiểu Phụng Quảng Trị

Nguyên quán: Tiểu huyện Tiểu Phụng Quảng Trị

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Buôn bán

Nơi làm việc:

Giấy CMND số: 191193792

Ngày cấp: 01/11/2007 Nơi cấp: CA Đ.T.

Chuyên đến ngày: 11/9/2007

Nơi thường trú trước khi chuyên đến: Khu lỵ xã Tiểu Phụng 1

Cán bộ đăng ký: Ngày tháng năm

(Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

Chuyên đi ngày: Nơi chuyên đến:

Cán bộ đăng ký: Ngày tháng năm

(Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

Họ và tên: TRẦN TIẾN HIỂN LỰC

Bí danh (tên thường gọi):

Ngày sinh: 27/9/1991 Nam, nữ

Nơi sinh: Đông xã Quảng Trị

Nguyên quán: Vĩnh Giang Vĩnh Định Đ. Trị

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Học sinh

Nơi làm việc:

Giấy CMND số: 191284161

Ngày cấp: 25/12/2008 Nơi cấp: CA Đ.T.

Chuyên đến ngày: 21/9/2007

Nơi thường trú trước khi chuyên đến: Khu lỵ xã Tiểu Phụng 1

Cán bộ đăng ký: Ngày tháng năm

(Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

Chuyên đi ngày: Nơi chuyên đến:

Cán bộ đăng ký: Ngày tháng năm

(Ghi rõ họ tên, ký) Trưởng CA

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: *Con*.....

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ.....

Họ và tên: **TRẦN TIẾN HIỂN NHÂN**

Bí danh (tên thường gọi):

Ngày sinh: *21/6/1994* Nam, nữ

Nơi sinh: *Phường 1 Bình Hòa Quảng Trị*

Nguyên quán: *Vĩnh Giang Vĩnh Linh Đ. Kí*

Dân tộc: *Kinh Tôn giáo: Không*

Nghề nghiệp: *Kinh học sinh*

Nơi làm việc:

Giấy CMND số: *19T.306.280*

Ngày cấp: *13/3/140* Nơi cấp: *CA Tỉnh Quảng Trị*

Chuyên đến ngày: *21/9/2007*

Nơi thường trú trước khi chuyên đến:

hacs từ 22/4/19

Cán bộ đăng ký: *Ngày 21 tháng 9 năm 2007*

(Ghi rõ họ tên, ký): *P. Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH*

Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Trưởng CA Đ. Đ. Ông: THỔ BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Họ và tên:

Bí danh (tên thường gọi):

Ngày sinh:

Nơi sinh:

Nguyên quán:

Dân tộc:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc:

Giấy CMND số:

Ngày cấp:

Chuyên đến ngày:

Nơi thường trú trước khi chuyên đến:

.....

Cán bộ đăng ký:

(Ghi rõ họ tên, ký):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nguyễn Việt Bắc

